

Số: 04/2025/CBTT

Hải phòng, ngày 09 tháng 04 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: CÔNG TY CỔ PHẦN VSC GREEN LOGISTICS
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: GIC
- Địa chỉ/*Address*: Lô CC2 - Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 0225 283 8666 Fax: 0225 2838898
- E-mail: fgd@greenicd.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Công ty Cổ phần VSC Green Logistics (“*Công ty*”) công bố thông tin về việc nhận được Công văn số 658/UBCK-PTTT ngày 01/04/2025 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ Sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty. Theo đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 49%.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/04/2025 tại đường dẫn www.greenicd.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm/*Attached documents*:

- Thông báo số 02/2025/GIC-TB ngày 17/03/2025;
- CV số 658/UBCK-PTTT ngày 01/04/2025;

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật

Giám đốc



Đông Trung Hải

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 658 /UBCK-PTTT
V/v hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa của
Công ty cổ phần VSC Green Logistics

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2025

Kính gửi:

- Công ty cổ phần VSC Green Logistics;
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nhận được hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa số 02/2025/GIC-TB ngày 17/3/2025 của Công ty cổ phần VSC Green Logistics (Công ty) (HNX: GIC) tại mức 49%, UBCKNN có ý kiến như sau:

1. Tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập hồ sơ chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 11a Luật Chứng khoán (được sửa đổi bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15), khoản 1 Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật.

2. UBCKNN đề nghị Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và tuân thủ các quy định pháp luật về tỷ lệ SHNN trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

3. Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện cập nhật, điều chỉnh trên hệ thống về tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty theo quy định tại Khoản 4 Điều 142 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

UBCKNN thông báo để Công ty, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và các đơn vị liên quan biết và thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBCK (để b/c);
- Ban GSĐC;
- Ban QLCB;
- Ban PCĐN;
- SGĐCK HN;
- Lưu: VT, PTTT (09b).

TL. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN



Phạm Thị Thùy Linh

Số: 02/2025/GIC-TB

Hải Phòng, ngày 17 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Chúng tôi là: **Công ty Cổ phần VSC Green Logistics**

Tên cũ là: **Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ và Phát triển Xanh**

Mã chứng khoán: **GIC**

Website: <https://greenicd.com.vn/vn/.html>

Địa chỉ liên lạc: Lô CC2-Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: 0225.2838.666

Fax: 0225.3836.024

Email: fgd@greenicd.com.vn

Xin thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là **49% vốn điều lệ**.

Lý do:

Số TT	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (Biểu cam kết dịch vụ WTO)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Điều lệ công ty (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
1.	(5224) Bốc xếp hàng hoá (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	AFAS - 49%	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hóa	Không quy định	Không quy

2.	(5229 – Chính) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Giao nhận hàng hóa; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Đại lý vận tải hàng hóa; Dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng hóa; Môi giới thuê tàu biển (không gồm thủy thủ đoàn); Đóng gói hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa; Dịch vụ vận tải đa phương thức quốc tế và nội địa; Đại lý ủy thác, quản lý container, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; Tổ chức khai thác liên hiệp vận chuyển container hàng xuất nhập khẩu, hàng quá cảnh bằng các phương tiện; Đại lý tàu biển và môi giới vận tải hàng hải. <i>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát triển hàng hải)</i>	49%	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	49%	định
----	---	-----	----------------	------------------------------------	-----	------

	đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường hàng không; Kinh doanh vận chuyển hàng không, cảng hàng không và kinh doanh hàng không chung)					
3.	(4661) Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật.)	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
4.	(4730) Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa Nhà	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	

	<i>đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật.)</i>					
5.	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>(trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i>	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	50%	
6.	(5225) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
7.	(8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>(trừ thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
8.	(5012) Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	Tổng mức sở hữu cổ phần của NĐTNN	Tổng mức sở hữu cổ phần của NĐTNN	Không thuộc trường hợp cổ	49%	

		không vượt quá 49% với CPC 7222; không bị hạn chế. với CPC 7212 thuộc Biểu cam kết dịch vụ WTO)	không vượt quá 49% vốn điều lệ (Căn cứ: Điểm e khoản 3 Điều 4 NĐ 163/2017 /NĐ-CP)	phần hoá		
9.	(5022) Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	49%	Tổng mức sở hữu cổ phần của NĐTNN không vượt quá 49% vốn điều lệ (Căn cứ: Điểm e khoản 3 Điều 4 NĐ 163/2017 /NĐ-CP)	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	49%	
10.	(5210) Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
11.	(3311) Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	

12.	(3312) Sửa chữa máy móc, thiết bị	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
13.	(4520) Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
14.	(4933) Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	Tổng mức sở hữu cổ phần của NĐTNN không vượt quá 51% vốn điều lệ (CPC 7123 thuộc Biểu cam kết dịch vụ WTO)	Tổng mức sở hữu cổ phần của NĐTNN không vượt quá 51% vốn điều lệ (Căn cứ: Điểm g khoản 3 Điều 4 NĐ 163/2017 /NĐ-CP)	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Tổng mức sở hữu cổ phần của nhà ĐTN không vượt quá 51% vốn điều lệ	
15.	(5221) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt <i>(trừ quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư)</i>	70% - AFAS	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
16.	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần	Không quy định	



	bị và phụ tùng máy công nghiệp <i>(trừ thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>			hoá		
17.	(4511) Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
18.	(4669) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn tàu thuyền	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
19.	(8292) Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Bao gói hàng hóa	70% - AFAS	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
20.	(2910) Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
21.	(7710) Cho thuê xe có động	Không	Không	Không	Không quy	

	cơ	quy định	quy định	thuộc trường hợp cổ phần hoá	định	
22.	(2920) Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
23.	(5222) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: - Dịch vụ vận tải, đại lý vận tải hàng hóa đường thủy; Hoạt động cứu hộ phương tiện vận tải đường thủy; Hoạt động điều hành, lai dắt, đưa tàu cập bến; Dịch vụ chở hàng bằng sà lan <i>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát triển hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát</i>	49%	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	49%	



	<i>hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; Dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải)</i>					
24.	(2930) Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	Không quy định	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
25.	(7730) Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dung hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê container	51% - VKFTA	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	51%	
26.	(4653) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp <i>(trừ thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
27.	(4530) Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	



				phần hoá		
28.	(4799) Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán lẻ tàu, thuyền	100% - WTO	Không quy định	Không thuộc trường hợp cổ phần hoá	Không quy định	
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty đại chúng						49%

Chúng tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ này./.

Hồ sơ gửi kèm:

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Bản sao hợp lệ Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp xác nhận ngành nghề đăng ký kinh doanh số ngày/....../2025;
- Điều lệ Công ty Cổ phần VSC Green Logistics.

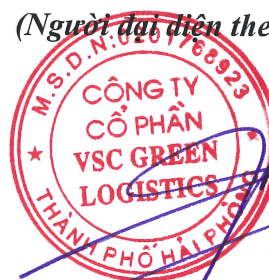
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT./..

CÔNG TY CỔ PHẦN

VSC GREEN LOGISTICS

(Người đại diện theo pháp luật)



ĐÔNG TRUNG HẢI

